

Soạn văn lớp 8:

Bài Câu trần thuật

I. Kiến thức cơ bản

1. Câu trần thuật là gì?

Câu trần thuật là kiểu câu dùng để kể, xác nhận, miêu tả, thông báo, nhận định, trình bày,... về những hiện tượng, những hoạt động, trạng thái, tính chất trong thực tế.

Câu trần thuật là biểu hiện thông thường của một phán đoán. Do đó cuối câu thường có dấu chấm và đây là kiểu câu phổ biến nhất.

Câu trần thuật còn được gọi là câu kể, câu tường thuật.

Ví dụ: Cô tôi chưa dứt câu, cổ họng tôi đã nghẹn ứ, khóc không thành tiếng.

(Nguyễn Hồng)

Tấm lòng yêu mến, vô tư của bà tôi đối với mọi người đã làm cho tâm hồn tôi thêm phong phú, đã truyền sức mạnh cho tôi để đương đầu với sóng gió của cuộc đời.

(Macxim Gorki)

2. Đặc điểm hình thức và chức năng

Đọc các đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

a) Lịch sử ta có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

(Hồ Chí Minh, Tinh thần yêu nước của nhân dân ta)

b) Thốt nhiên một người nhà quê, mình mẩy lấm láp, quần áo ướt đầm, tất tả chạy xông vào, thở không ra hơi:

- Bẩm... quan lớn... đê vỡ mất rồi!

(Phạm Duy Tồn, Sóng chết mặc bay)

c) Cai Tứ là một người đàn ông thấp và gầy, tuổi độ bốn lăm, năm mươi. Mặt lão vuông nhưng hai má hóp lại.

(Lan Khai, Lầm than)

d) Ôi Tào Khê! Nước Tào Khê làm đá mòn đấy! Nhưng dòng nước Tào Khê không bao giờ cạn chính là lòng chung thủy của ta!

(Nguyễn Hồng, Một tuổi thơ văn)

- Những câu nào trong các đoạn trích trên không có đặc điểm hình thức của câu nghi vấn, câu cầu khiến và câu cảm thán?
- Những câu này dùng để làm gì?
- Trong các kiểu câu nghi vấn, cầu khiến, cảm thán và trần thuật, kiểu câu nào được dùng nhiều nhất? Vì sao?

Gợi ý:

Chỉ có câu: Ôi Tào Khê! là mang đặc điểm hình thức của câu cảm thán. Các câu còn lại trong các đoạn trích này đều thuộc kiểu câu trần thuật.

Các câu này dùng để:

- (a): bày tỏ những suy nghĩ của người viết về truyền thống yêu nước của dân tộc ta. Đồng thời bày tỏ mong muốn, yêu cầu của người viết (Chúng ta phải...).
- (b): kể (câu thứ nhất) và thông báo (câu thứ hai).
- (c): miêu tả hình thức của một người.
- (d): nhận định (câu thứ hai) và bộc lộ cảm xúc (câu thứ ba).

Trong các kiểu câu: nghi vấn, cảm thán, cầu khiến và trần thuật thì kiểu câu trần thuật là kiểu câu được dùng nhiều nhất. Bởi phần lớn, hoạt động giao tiếp của con người xoay quanh những chức năng mà câu trần thuật đảm nhiệm.

II. Rèn luyện kỹ năng

1. Hãy xác định kiểu câu và chức năng của những câu sau đây:

a) Thê rồi Dế Choắt tắt thở. Tôi thương lắm. Vừa thương vừa ăn năn tội mình.

(Tô Hoài, Dế Mèn phiêu lưu kí)

b) Mã Lương nhìn cây bút bằng vàng sáng lấp lánh, em sung sướng lên:

- Cây bút đẹp quá! Cháu cảm ơn ông! Cảm ơn ông!

(Cây bút thần)

Gợi ý:

- (a): Cả ba câu đều là câu trần thuật. Câu (1) dùng để kể, hai câu còn lại dùng để bộc lộ tình cảm, cảm xúc của Đế Mèn trước cái chết của Đế Choắt.
- (b): Câu (1) là câu trần thuật (dùng để kể), câu (2) là câu cảm thán (dùng để bộc lộ cảm xúc), hai câu còn lại đều là câu trần thuật (bộc lộ sự biết ơn của Mã Lương).

2. Đọc câu thứ hai trong phần dịch nghĩa bài thơ Ngắm trăng của Hồ Chí Minh (Trước cảnh đẹp đêm nay biết làm thế nào?) và câu thứ hai trong phần dịch thơ (Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ). Cho nhận xét về kiểu câu và ý nghĩa của hai câu đó.

Gợi ý:

- Hai câu trên thuộc hai kiểu câu nào? (Câu nghi vấn, câu trần thuật).
- Tuy nhiên mặc dù khác nhau về kiểu câu song hai câu này cùng diễn đạt một ý nghĩa: đêm trăng đẹp gây xúc động đối với nhà thơ, khiến nhà thơ cảm thấy bối rối, không biết làm sao.

3. Ba câu sau đây thuộc kiểu câu nào và được sử dụng để làm gì? Hãy nhận xét về sự khác biệt về ý nghĩa của những câu này.

- a) Anh tắt thuốc lá đi!
- b) Anh có thể tắt thuốc lá được không?
- c) Xin lỗi, ở đây không được hút thuốc lá.

Gợi ý:

Xác định kiểu câu:

- Câu (a): là câu cầu khiến.
- Câu (b): là câu nghi vấn.
- Câu (c): là câu trần thuật.

Các câu trên đều được dùng với mục đích cầu khiến, chỉ khác nhau về sắc thái (hai câu sau có ý cầu khiến nhẹ nhàng và lịch sự hơn câu đầu).

4. Những câu sau đây có phải là câu trần thuật không? Những câu này dùng để làm gì?

a) Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngặt vì cất dờ mẻ rượu, em chịu khó thay anh, đến sáng thì về.

(Thạch Sanh)

b) Tuy thế, nó vẫn kịp thì thâm vào tai tôi: "Em muốn cả anh cùng đi nhận giải".

(Tạ Duy Anh, Bức tranh của em gái tôi)

Gợi ý:

- Các câu được dẫn ở đây đều là câu trần thuật.
- Các câu này dùng để:
 -
 - Câu (a) dùng với mục đích cầu khiến.
 - Câu (b): Phần trước dấu hai chấm dùng để kể, phần sau dấu hai chấm dùng với mục đích cầu khiến.

5. Đặt câu trần thuật để xin lỗi, hứa hẹn, cảm ơn, chúc mừng, cam đoan.

Mẫu:

- Hứa hẹn: Tôi hứa sẽ có mặt đúng giờ.
- Xin lỗi: Mình thành thật xin lỗi cậu vì sự việc ngày hôm qua.
- Cảm ơn: Em xin cảm ơn anh.
- Chúc mừng: Chúc mừng sự thành công của cậu.
- Cam đoan: Tôi xin cam đoan những điều tôi nói trên đây là đúng.

6. Viết một đoạn đối thoại ngắn có sử dụng cả bốn kiểu câu:

Gợi ý: Có thể viết một đoạn đối thoại giữa giáo viên và học sinh, giữa hai người bạn, giữa bố mẹ với con cái, giữa bác sĩ với bệnh nhân,... Ví dụ:

Mẹ ơi! Bạn Lan lớp con xin cô giáo cho nghỉ học cả tháng nay rồi.

Bạn nghỉ vì lí do gì?

Dạ! Mẹ bạn ấy ốm nặng lắm ạ!

Trời ơi! Khổ thân con bé! Thế nào, mẹ thấy dạo này nó ít sang chơi. Chiều nay mẹ tan ca sớm, mẹ sẽ cùng con đến bệnh viện thăm mẹ bạn ấy.

Không nên đi trước 5 giờ. Bởi lúc ấy bệnh viện mới cho người nhà vào thăm mẹ ạ!